

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 18  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 220/2026/HS-ST  
Ngày: 05-8-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Minh Nhựt;
- Ông Thượng Văn Trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Nguyễn Tâm Đan - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026; tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 275/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2026/QĐXXST-HS ngày 23/7/2026, đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Phạm Thanh P (tên gọi khác: không), sinh năm 1989, tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã H, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; CCCD số: 074089006384, cấp ngày 27/12/2021; con ông Phạm Đình V và bà Lê Thị T; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng S (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của UBND xã H, huyện T, tỉnh L (nay là xã H, tỉnh Lâm Đồng) Phạm Thanh P bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện thời hạn từ ngày 08/5/2025 đến ngày 08/5/2026; ngày 06/12/2025, Phạm Thanh P bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam D – Trại tạm giam số 02, Công an Thành phố H cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp C, xã D, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 06/12/2025, bằng biện pháp nghiệp vụ Công an xã Dầu Tiếng, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính nhà của bà Phạm Thị Ngọc H tại ấp C, xã D, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Phạm Thanh P là em ruột bà H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine tại tầng 2 nhà bà H nên Công an xã Dầu Tiếng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật gồm:

- 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng và tinh thể bột màu trắng chưa xác định khối lượng;

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) ống xi lanh đã qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh có chứa chất lỏng màu trắng (nước cất) và 01 lọ thuốc bằng nhựa không rõ nhãn hiệu;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại galaxy S25 Utra, số IMEI 1351589499338736, bên trong có gắn sim số thuê bao 0372006826, sim có chữ Viettel có dãy số 8984048000919355524.

- 01 ba lô màu nâu có chữ THH.

Cùng lúc Công an xã Dầu Tiếng kiểm tra nhanh vật dụng của P thì P lấy túi nilon bỏ chạy xuống tầng dưới và ném qua cửa phía sau nhà bà H, lực lượng Công an xã Dầu Tiếng đuổi theo giữ P lại và tiến hành lập biên bản vụ việc.

Quá trình làm việc bị can P khai nhận: P là đối tượng nghiện ma túy loại Heroine. Vào ngày 04/12/2025, P điện thoại cho đối tượng bán ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch) thông qua số điện thoại 0925741767 (đã tra cứu nhưng chưa có văn bản trả lời) để mua 500.000 đồng ma túy thì đối tượng này đồng ý và hẹn P giao dịch ma túy tại khu vực Chợ chiều T, xã P, Thành phố H. Tại đây, P gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đưa cho P 01 túi nilon chứa ma túy và nhận 500.000 đồng tiền mặt. Sau khi nhận ma túy, P đi về nhà bà H và sử dụng ma túy một mình nhiều lần tại đây bằng cách pha loãng ma túy cùng nước cất và dùng xi lanh tiêm vào cơ thể. Đến khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 06/12/2025, khi P đang ở nhà thì bị Công an xã D, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” và thu giữ các tang vật có liên quan. Công an xã D tiến hành test nhanh ma túy thông qua mẫu nước tiểu đối với P. Kết quả P dương tính với ma túy Heroine.

Theo Kết luận giám định số 11521/KL-KTHS ngày 12/12/2025 Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, kết luận: chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng/ trọng lượng 0,7856 gam.

Theo Kết luận giám định số 11948/KL-KTHS ngày 15/12/2025 Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, kết luận: nước tiểu cần giám định được ký hiệu mẫu m (đã nêu ở mục II.1) tìm thấy chất ma túy Morphin.

Quá trình điều tra đã xác định điện thoại di động hiệu Samsung, loại galaxy S25 Ultra nêu trên Phạm Thanh P dùng để liên lạc đối tượng nhằm mua ma túy.

\* Đối với nguồn gốc ma túy Phạm Thanh P tàng trữ, quá trình điều tra xác định hiện trường nơi P mua ma túy là khu vực vắng người, gần Cầu bà Tư thuộc ấp 8, xã P, Thành phố H không có camera an ninh, không xác định được đối tượng bán ma túy cho P; đối với đối tượng bán ma túy cho P có số điện thoại 0925741767, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành yêu cầu số D2373/YC-CSMT ngày 18/3/2026 gửi Công ty Cổ phần Viễn thông di động Vietnammobile xác minh điều tra số điện thoại 0925741767 nhưng đến nay chưa có kết quả nên chưa đủ căn cứ xử lý.

\* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Thanh P khi đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 89/QĐ - UBND ngày 08/5/2025 của UBND xã H, huyện Đ, tỉnh L (nay là xã H, tỉnh L) có dấu hiệu của tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 256a Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố xử lý bị can P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, có khung hình phạt cao hơn tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 01/6/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định truy tố bị cáo Phạm Thanh P về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 11521/KL-KTHS ngày 12/12/2025 và Kết luận giám định số 11948/KL-KTHS ngày 15/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh P phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 và 2025; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Thanh P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại galaxy S25 Utra, số IMEI 1 351589499338736 (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra được Model của máy);

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 sim số thuê bao 0372006826, sim có chữ Viettel có dãy số 898404800091935552401; 01 bì thư được niêm phong ghi số 902/PC09 có chữ ký của ông Nguyễn Văn Nam (bên nhận), ông Nguyễn Hoàng Ân (bên trả) và dấu đỏ niêm phong của Công an xã Dầu Tiếng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) ống xi lanh đã qua sử dụng, 01 lọ thủy tinh có chứa chất lỏng màu trắng (nước cất) và 01 lọ thuốc bằng nhựa không rõ nhãn hiệu; 01 ba lô màu nâu có chữ THH.

Bị cáo không tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm Sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo nhận thức hành vi sai trái của mình, hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 21h50' ngày 06/12/2025, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,7856 gam ma túy loại Heroine như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả.

[2.2] Theo Kết luận giám định số 11521/KL-KTHS ngày 12/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, đã kết luận: Mẫu tinh

thể màu trắng (thu giữ tại nhà của bà Phạm Thị Ngọc H) gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng/trọng lượng: 0.7856 gam.

[2.3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự tương ứng với tính chất và mức độ phạm tội đã gây ra.

[2.4] Hành vi tàng trữ trái phép 0.7856 gam ma túy, loại Heroine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 56/CT-VKSBC ngày 01/6/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm phạm đến việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Riêng đối tượng tên H (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện phạm tội bao gồm 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại galaxy S25 Ultra, số IMEI 1351589499338736 (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra được Model của máy);

Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không có giá trị về kinh tế bao gồm: 01 sim số thuê bao 0372006826, sim có chữ Viettel có dãy số 898404800091935552401; 01 bì thư được niêm phong ghi số 902/PC09 có chữ ký của ông Nguyễn Văn Nam (bên nhận), ông Nguyễn Hoàng Ân (bên trả) và

dấu đỏ niêm phong của Công an xã Dầu Tiếng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) ống xi lanh đã qua sử dụng, 01 lọ thủy tinh có chứa chất lỏng màu trắng (nước cất) và 01 lọ thuốc bằng nhựa không rõ nhãn hiệu; 01 ba lô màu nâu có chữ THH.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh P phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025;

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh P 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2025.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại galaxy S25 Ultra, số IMEI 1 351589499338736 (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra được Model của máy);

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số thuê bao 0372006826, sim có chữ Viettel có dãy số 898404800091935552401; 01 bì thư được niêm phong ghi số 902/PC09 có chữ ký của ông Nguyễn Văn Nam (bên nhận), ông Nguyễn Hoàng Ân (bên trả) và dấu đỏ niêm phong của Công an xã Dầu Tiếng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) ống xi lanh đã qua sử dụng, 01 lọ thủy tinh có chứa chất lỏng màu trắng (nước cất) và 01 lọ thuốc bằng nhựa không rõ nhãn hiệu; 01 ba lô màu nâu có chữ THH.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản đề ngày 03/6/2026 giữa Công an Thành phố Hồ Chí Minh với Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng Thi hành án dân sự khu vực 18).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Hồ sơ – Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 – Tp Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh
- Phân trại tạm giam Dầu Tiếng - Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Phương**